Môn: **Marketing căn bản** Nhóm: **06**

CBGD: **Nguyễn Thị Bảo Nghi**

STT	Mã sinh viên	Họ lót	Tên	Đ.QT	thi	Đ. HP	
1	2121120369	Trần Đăng	Bảo				
2	2121120372	Lộc Gia Tiểu	Bình	7.6	7.0	7.3	
3	2120260212	Nguyễn Thái	Bình	8.8	6.5	7.4	
4	2120100411	Nguyễn Thị Thanh	Bình	8.3	8.0	8.1	
5	2121150056	Lê An	Cư	5.0	6.0	5.6	
6	2121120396	Nguyễn Thị Hồng	Duyên	4.3	0.0	1.7	
7	2121120406	Mai Thị Thùy	Dương	7.9	6.0	6.8	
8	2121120353	Nguyễn Xuân	Đạt	7.8	6.5	7.0	
9	2121120355	Phạm Thị Trọng	Đạt	8.6	7.0	7.7	
10	2121120359	Nguyễn Ngọc	Điền	0.0		0.0	
11	2121120385	Lê Thị	Điệp	8.0	6.5	7.1	
12	2121120404	Nguyễn Xuân	Đồng	8.2	6.5	7.2	
13	2121120357	Huỳnh Anh	Hào	9.3	8.0	8.5	
14	2121120383	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	7.4	4.5	5.7	
15	2121120382	Phạm Trung	Hậu	7.8	6.5	7.0	
16	2121120409	Nguyễn Thị	Hiếu	6.9	4.0	5.2	
17	2121120400	Nguyễn Thị Ngọc	Hiếu	7.6	5.0	6.1	
18	2121120354	Cao Văn	Hoàng	0.0		0.0	
19	2120120251	Nguyễn Việt	Hoàng	7.1	7.0	7.1	
20	2121120379	Ngô Thị Thu	Hồng	7.6	7.0	7.3	
21	2121120352	Nguyễn Quốc	Hùng	7.4	5.0	6.0	
22	2121120368	Trần Thanh	Hùng	7.6	6.5	7.0	
23	2121120375	Nguyễn Thị Ngân	Huyền	8.5	6.5	7.3	
24	2121120384	Phạm Thị Ngọc	Huyền	0.0		0.0	
25	2121120413	Nguyễn Doãn Tuấn	Kiệt	7.4	7.5	7.5	
26	2121120394	Võ Thị Mỹ	Lệ	7.4	6.5	6.9	
27	2121120410	Đặng Hữu	Linh	7.8	7.0	7.3	
28	2121120405	Nguyễn Thị Kim	Loan	8.1	7.0	7.5	
29	2121120356	Nguyễn Minh Minh	Lý	9.0	8.0	8.4	
30	2121120415	Đặng Nhật	Minh	8.0	5.0	6.2	
31	2121120416	Phan Dương	Minh	7.5	0.0	3.0	COPY BÀI TRÙNG VỚI THIÊN
32	2121200217	Châu Ngọc Tuyết	Mỹ	6.1	7.0	6.7	
33	2121120397	Lý Khánh	Nam	7.9	3.0	5.0	
34	2121120373	Dương Thị Kim	Ngân	7.6	3.5	5.1	
35	2121120370	Lê Thị Thanh	Ngân	8.4	7.0	7.6	
36	2121120407	Nguyễn Thị Kim	Ngân	8.0	5.0	6.2	
37	2121120408	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	8.0	4.0	5.6	
38	2121120365	Phan Thiên	Ngọc	8.0	6.0	6.8	
39	2121120380	Phan Phú	Nhật	4.3	5.5	5.0	

40	2121120378	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	7.8	6.0	6.7	
41	2121120395	Phạm Hồ Thiên	Nhi	8.0	6.5	7.1	
42	2121120374	Võ Thị Quý	Nhi	8.0	6.5	7.1	
43	2121120398	Phan Thị Hồng	Nhung	9.0	7.0	7.8	
44	2121120392	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	7.6	7.5	7.6	
45	2120100427	Nguyễn Thị Ý	Như	8.4	6.0	7.0	
46	2121120371	Võ Thị Quỳnh	Như	0.0		0.0	
47	2121120388	Nguyễn Như Quỳnh	Nữ	8.3	6.5	7.2	
48	2121120418	Võ Thị Bích	Phận	8.0	7.0	7.4	
49	2121200216	Nguyễn Thanh	Phi	6.1	6.5	6.4	
50	2121120393	Lê Hữu	Phước	0.0		0.0	
51	2121120358	Nguyễn Hoàng	Phương	4.5	6.5	5.7	
52	2121120402	Trần Thị Thu	Phượng	0.0		0.0	
53	2121120376	Nguyễn Trọng	Quang	6.1	6.5	6.4	
54	2121120361	Nguyễn Minh	Quân	0.0		0.0	
55	2121120411	Trần Anh	Quân	0.0		0.0	
56	2121120399	Mạnh Vũ	Quốc	8.8	6.5	7.4	
57	2121120414	Nguyễn Văn	Quý	8.0	5.5	6.5	
58	2121120417	Trần Ngọc	Sơn	8.3	6.0	6.9	
59	2121120377	Nguyễn Thanh	Tài	8.5	6.5	7.3	2 bài
60	2121120367	Võ Tuấn	Thanh	8.1	7.5	7.8	
61	2118100214	Nguyễn Thị Phương	Thảo	7.5	6.0	6.6	
62	2121120391	Trần Thị	Thảo	8.1	5.0	6.3	
63	2121120362	Lê Thị	Thắm	8.1	6.0	6.9	
64	2121120386	Bùi Đức	Thắng	7.9	0.0	3.2	
65	2121120366	Phan Duy	Thắng	0.0		0.0	
66	2120100432	Nguyễn Ngọc Anh	Thi	8.6	6.5	7.4	
67	2121120387	Nguyễn Văn	Thiên	7.5	5.5	6.3	COPY BÀI TRÙNG VỚI THIÊN
68	2121120351	Võ Nguyễn Hồng	Thịnh	8.5	4.5	6.1	
69	2121120381	Nguyễn Lê Minh	Thư	8.1	7.0	7.5	
70	2121120389	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	8.5	6.5	7.3	
71	2121120401	Nguyễn Thị Minh	Thư	7.9	7.5	7.7	
72	2121120419	Nguyễn Hoàng Bảo	Trâm	0.0		0.0	
73	2121120629	Hồ Huyền	Trân	7.4	7.5	7.5	
74	2121120390	Đặng Lê Phương	Trúc	8.7	7.0	7.7	
75	2121120420	Nguyễn Quang	Trường	2.1		0.9	
76	2121120360	Dương Thị Bích	Tuyền	0.0		0.0	
77	2120100439	Từ Ngọc Mỹ	Uyên	8.5	7.0	7.6	
78	2121120412	Bùi Đặng Thanh	Vân	8.4	7.5	7.9	
79	2121120642	Đậu Thị Thanh	Vân	7.6	6.0	6.7	
80	2120100441	Hà Thị Thanh	Vân	8.7	7.0	7.7	
81	2121120363	Đỗ Quang	Vinh	0.0		0.0	
82	2121120403	Nguyễn Anh	Vũ	2.0		0.8	
83	2120240255	Đào Nhật	Vy	8.6	8.5	8.6	

84	2121172007	Phan Công	Hiển	6.0	7.0	6.6